

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

PHẠM THỊ HỒNG NHUNG

***CHẤT NAM BỘ* TRONG NGÔN NGỮ  
TRUYỆN NGẮN NGUYỄN NGỌC TƯ**

Chuyên ngành: Ngôn ngữ học

Mã số: 60.22.01

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC**

Người hướng dẫn khoa học: TS. HOÀNG CAO CƯỜNG

**THÁI NGUYÊN - 2012**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, là kết quả lao động nghiêm túc, tìm tòi và kế thừa trong quá trình nghiên cứu của tôi. Các số liệu khảo sát, kết luận trong đề tài là trung thực và chưa từng công bố ở bất kì công trình nào khác.

**Tác giả**

***Phạm Thị Hồng Nhung***

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này, tôi đã được sự hướng dẫn nhiệt tình của Thầy Hoàng Cao Cương, Viện ngôn ngữ học. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc nhất của mình về những ý kiến quý báu cũng như thời gian mà thầy đã dành cho tôi.

Tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành của mình đến các Thầy Cô đã giảng dạy các chuyên đề cao học cho lớp Ngôn ngữ K18, khóa 2010 - 2012 tại trường ĐHSP Thái Nguyên.

Cuối cùng tôi xin cảm ơn Ban giám hiệu trường THPT Phổ Yên, những người thân trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã hết lòng động viên, khuyến khích, giúp đỡ và tạo điều kiện để tôi hoàn thành luận văn.

*Thái Nguyên, tháng 5 năm 2012*

**Tác giả**

***Phạm Thị Hồng Nhung***

# MỤC LỤC

<b>LỜI CAM ĐOAN</b> .....	<b>i</b>
<b>LỜI CẢM ƠN</b> .....	<b>ii</b>
<b>MỤC LỤC</b> .....	<b>iii</b>
<b>DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT</b> .....	<b>vi</b>
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
1. Lí do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
3. Đối tượng, mục đích, phạm vi nghiên cứu .....	4
4. Phương pháp nghiên cứu .....	5
6. Cấu trúc luận văn.....	6
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ THUYẾT</b> .....	<b>7</b>
1.1. Ngôn ngữ văn học.....	7
1.2. Phong cách.....	13
1.3. Hình tượng và chi tiết .....	14
1.3.1. Hình tượng nghệ thuật .....	14
1.3.2. Chi tiết nghệ thuật .....	16
1.4. Lời thoại.....	17
1.5. Phương ngữ.....	20
1.6. Nguyễn Ngọc Tư và tác phẩm .....	22
1.6.1. Vài nét về Nguyễn Ngọc Tư.....	22
1.6.2. Truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư .....	25
1.7. Tiểu kết .....	27
<b>Chương 2: ĐẶC ĐIỂM NAM BỘ TRONG NGÔN NGỮ TRUYỆN</b>	
<b>NGẮN NGUYỄN NGỌC TƯ</b> .....	<b>29</b>
2.1. Dẫn nhập.....	29
2.2. Các đặc điểm từ vựng - ngữ nghĩa.....	29
2.2.1. Nhận xét chung.....	29

2.2.2. Đại từ nhân xưng và từ xưng hô .....	32
2.2.3. Từ ngữ chỉ sản vật địa phương .....	33
2.2.4. Từ ngữ chỉ tên đất, tên người .....	35
2.3. Các đặc điểm cú pháp .....	38
2.3.1. Cụm từ .....	38
2.3.2. Kết cấu vị từ .....	39
2.3.3. Kiểu câu .....	43
2.4. Các đặc điểm diễn ngôn .....	46
2.4.1. Tiểu dẫn .....	46
2.4.2. Phong cách khẩu ngữ .....	47
2.4.3. Dùng thành ngữ và quán ngữ .....	50
2.4.4. Ví von so sánh .....	52
2.4.5. Khoa trương và khuếch đại .....	53
2.4.6. Đặc điểm lời thoại .....	54
2.5. Phương ngữ Nam với việc phản ánh văn hóa Nam Bộ .....	63
2.5.1. Sinh hoạt và phong tục .....	63
2.5.2. Đồng quê Nam Bộ .....	65
2.5.3. Cải lương hóa .....	67
2.6. Tiểu kết .....	70
<b>Chương 3: TÁC DỤNG NGHỆ THUẬT CỦA CHẤT NAM BỘ</b>	
<b>TRONG CÁC TRUYỆN NGẮN CỦA NGUYỄN</b>	
<b>NGỌC TƯ</b> .....	<b>72</b>
3.1. Ngôn từ và tính cách nhân vật .....	72
3.1.1. Sự đa dạng của tính cách nhân vật .....	72
3.1.2. Nhân vật tài tử .....	74
3.1.3. Nhân vật trí thức .....	76
3.1.4. Nhân vật nông dân .....	78
3.2. Các giọng điệu trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư .....	87
3.2.1. Giọng buồn mệnh mang .....	88

3.2.2. <i>Giọng trầm tĩnh, đấng đót</i> .....	90
3.3. Thử phác họa “cái tạng” Nguyễn Ngọc Tư qua truyện ngắn .....	92
3.3.1. <i>Bức tranh về những thân phận</i> .....	92
3.3.2. <i>Những kí ức buồn</i> .....	94
3.3.3. <i>Tính nhẹ nhàng trong phê phán</i> .....	96
3.4. Tiểu kết .....	99
<b>KẾT LUẬN</b> .....	<b>100</b>
<b>DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC</b> .....	<b>104</b>
<b>LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN VĂN</b> .....	<b>104</b>
<b>NGUỒN TRÍCH DẪN TRONG LUẬN VĂN</b> .....	<b>105</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	<b>106</b>
<b>PHỤ LỤC</b> .....	<b>110</b>

## **DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

CĐBT	:	Cánh đồng bất tận
GT	:	Giao thừa
KTLL	:	Khói trời lộng lẫy
TSXH	:	tần số xuất hiện

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Từ những năm cuối của thế kỉ trước, Nguyễn Ngọc Tư đã xuất hiện trên văn đàn nước nhà: không chói lòa mà dung dị và đầy kiên nhẫn. Nguyễn Ngọc Tư là một hiện tượng văn chương độc đáo thời hiện đại. Văn Nguyễn Ngọc Tư thấm đẫm chất Nam Bộ: trầm, buồn, da diết yêu thương. Chị tự ví văn mình như trái sầu riêng - một đặc sản đối với người mê nó nhưng cũng khiến nhiều người phải tránh xa. Truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư có sức hấp dẫn riêng đối với người đọc, nhất là với người Nam Bộ.

Trong các câu chuyện tác giả này kể lại, từ đề tài đến cách thể hiện, đều chân chất, không cầu kì. Nguyễn Ngọc Tư đi sâu vào mảng đời thường dung dị của cuộc sống con người Nam Bộ. Đó là chuyện ông già đi tìm con, chuyện tình cảm gia đình, tình cảm nam nữ, chuyện về những ước mơ bình dị, chuyện về sự tha hóa ở một lớp người nghèo túng, thất học... Tất cả đều được thể hiện với giọng văn nhẹ nhàng, tự nhiên, với ngôn ngữ đậm màu sắc Nam Bộ.

Nhà văn Nguyễn Quang Sáng viết với giọng văn mộc mạc bình dị, với ngôn ngữ đời thường đã tạo nên một không khí rất tự nhiên về màu sắc, hương vị của mảnh đất cuối cùng Tổ quốc- mũi Cà Mau của những con người mà cha ông là người tứ xứ về mũi đất của rừng, của sông nước, của biển cả đã dày công khai phá, đã đứng lên khởi nghĩa. Qua ngòi bút của Nguyễn Ngọc Tư, những con người lam lũ, giản dị, bộc trực ấy chứa bên trong cả một tâm hồn vừa nhân hậu, vừa tinh tế qua đời nhân xử thế.

Huỳnh Công Tín trong *Cảm nhận bản sắc Nam Bộ* cũng đánh giá khá cao về chất ngôn ngữ trong truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư: “*Ngôn từ trong tất cả truyện ngắn từ ngôn ngữ dẫn truyện đến ngôn ngữ nhân vật, nhất là ngôn ngữ nhân vật, đều khá thuần chất Nam Bộ. Số lượng từ ngữ Nam Bộ trong tác phẩm của chị khá lớn. Đặc điểm này tạo nên ở truyện của chị một văn phong riêng mà nhiều người cảm thấy ưa thích*” [50,310].

Truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư đã đem đến cho người đọc một cái nhìn khá chân thật, sinh động về cảnh vật, con người vùng sông nước miền Tây Nam Bộ. Có được điều đó là do cách sử dụng ngôn ngữ của chị. Truyện ngắn

của chị không bị gò bó vào các khuôn mẫu ngôn ngữ truyền thống. Chúng có khả năng riêng trong mở rộng, sáng tạo để phù hợp với tính cách con người và cuộc sống ở vùng đất Nam Bộ. Ngôn ngữ trong các tác phẩm của chị, vì vậy, không chỉ dừng lại ở mặt biểu hiện đơn thuần, mà nó đã là yếu tố quan trọng góp phần tạo nên sự thành công của tác phẩm. Nó đã tích cực tạo ra không khí cho tác phẩm, làm nên diện mạo riêng cho từng tính cách nhân vật, và hơn hết, đã tự tạo nên một lối vào riêng, thật quanh co và cũng thật tinh tế, giúp cho người đọc được quan sát thật gần các số phận của những con người thuộc tầng lớp thấp, đặc biệt là người nông dân Nam Bộ.

Tìm hiểu ngôn ngữ truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư cũng là một tiếp cận nhằm nhận chân ra sâu sắc hơn nội dung tác phẩm và những gì nhà văn muốn gửi gắm qua tác phẩm của mình. Từ những suy nghĩ trên, chúng tôi đã mạnh dạn chọn hướng nghiên cứu *Chất Nam Bộ trong ngôn ngữ truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư* làm đề tài cho luận văn cao học của mình.

## 2. Lịch sử vấn đề

Đã có khá nhiều bài viết về Nguyễn Ngọc Tư và những tác phẩm của chị, song cho đến nay vẫn chưa có một công trình khoa học nào đủ sâu cho việc tìm hiểu ngôn ngữ truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư. Hầu hết các công trình này mới chỉ dừng lại ở dạng giới thiệu, nhận xét sơ bộ, hay phát biểu cảm xúc về một (số) truyện ngắn của chị. Được xem là hiện tượng của văn học đầu thế kỉ XXI, sáng tác của Nguyễn Ngọc Tư đã thu hút sự chú ý của các nhà văn và đông đảo bạn đọc, trong đó có các ý kiến trái chiều nhau.

Với Nguyễn Ngọc Tư, độc giả đặc biệt chú ý đến tập *Cánh đồng bất tận*, tập truyện làm nên tên tuổi của chị. Có rất nhiều bài xoay quanh tác phẩm này. Trần Hữu Dũng - một độc giả quan tâm và yêu mến tác phẩm của chị đã lập hẳn một trang web <http://www.viet-studies.info/NNTu> thu thập những bài viết về Nguyễn Ngọc Tư và tác phẩm của chị.

Cũng chính tác giả Trần Hữu Dũng đã có bài viết *Nguyễn Ngọc Tư, đặc sản miền Nam*, cho rằng, mỗi truyện viết của Nguyễn Ngọc Tư là “*một bữa ăn văn chương thịnh soạn, dọn bày chu đáo, gồm toàn đặc sản miệt vườn, với những vật liệu hảo hạng, tươi sống*”. Quả vậy, chị đã tạo được một chỗ đứng

riêng cho mình, không lẫn với bất cứ nhà văn nào, và đã góp phần tạo nên một ngành văn chương đặc biệt, không giống, nhưng chuẩn mực không kém những miền khác.

Hoàng Thiên Nga trên báo *Văn nghệ* số 39 ngày 24 - 9 - 2005 có bài *Đọc Nguyễn Ngọc Tư qua Cánh đồng bất tận*. Đây là bài viết mang tính chất cảm nhận truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư, đặc biệt là truyện *Cánh đồng bất tận*, theo đó, điểm đáng lưu ý của tác phẩm này là bút pháp giản dị, gọn ghẽ, đầy ắp sức Nam Bộ và ngòi bút rất tinh tế, nhân hậu và trong lành của Nguyễn Ngọc Tư.

Liên quan đến Nguyễn Ngọc Tư, có luận văn thạc sĩ khoa học của Lê Thị Tuyết với đề tài *Nhân vật trong truyện ngắn Nguyễn Thị Thu Huệ, Nguyễn Ngọc Tư và Đỗ Hoàng Diệu*. Ở đề tài này, tác giả của luận văn đã tập trung nghiên cứu hình tượng nhân vật nữ trong truyện ngắn ba tác giả nữ, trong đó có Nguyễn Ngọc Tư.

Tác giả Nguyễn Trọng Bình cũng đã có một loạt bài viết về tác phẩm của Nguyễn Ngọc Tư, đáng chú ý phải kể đến *Đặc trưng ngôn ngữ truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư*. Ở bài viết này tác giả nhận xét về ba khía cạnh: sử dụng hiệu quả vốn từ địa phương; khả năng vận dụng sáng tạo lời ăn tiếng nói hàng ngày của người dân vùng đồng bằng sông Cửu Long một cách rất độc đáo và điểm cuối cùng là: sáng tạo và biến ngôn ngữ “đời thường” của người bình dân thành ngôn ngữ văn học. Hay trong bài *Phong cách truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư nhìn từ phương diện nghệ thuật con người và Những dạng tình huống thường gặp trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư*. Ở hai bài viết, tác giả cho rằng “mô hình” *con người hướng thiện* chính là một kiểu tư duy nghệ thuật độc đáo của Nguyễn Ngọc Tư ...

Tác giả Huỳnh Công Tín cũng có một loạt bài viết về tác phẩm Nguyễn Ngọc Tư, đáng chú ý hơn cả là: *Nguyễn Ngọc Tư - nhà văn trẻ Nam Bộ*. Ở bài viết này, tác giả đề cập đến tình cảnh gia đình nghèo, đến số phận buồn của những con người nhỏ bé, những nông dân chân chất với những ước mơ và cuộc sống hết sức bình dị đời thường rất đáng cảm thông, trân trọng, nhưng đôi khi cuộc đời nghiệt ngã cũng không cho họ được như ý, được toại nguyện.